

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 123/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng học tập, định hướng nghề nghiệp, trải nghiệm tương tác kỹ năng làm việc chuyên nghiệp và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, cán bộ nhà giáo và giáo viên.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ, nhà giáo, giúp sinh viên học và rèn luyện các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm... quản lý công việc, phương pháp tư duy hệ thống, phản biện sáng tạo đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập.

2. Yêu cầu:

Các sở ngành căn cứ Kế hoạch này để xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động cụ thể gắn với việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, các Đề án, Quyết định của tỉnh liên quan đến công tác đào tạo nghề bảo đảm tính thực chất và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

a) Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết giúp cán bộ, nhà giáo và học sinh, sinh viên có khả năng giải quyết tốt hơn các vấn đề trong quá trình làm việc, nghiên cứu, học tập. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tạo tiền đề cho việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực có kỹ năng nghề, từng bước đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động trong nước và quốc tế, thực

hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

b) Nâng cao năng lực cho cán bộ, nhà giáo và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên và học sinh, sinh viên có cơ hội được phát triển kỹ năng mềm và tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.

c) Góp phần thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 4/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền nâng cao nhận thức về đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Xây dựng, biên soạn chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng mềm dành cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, thanh niên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các kiến thức, kỹ năng mềm cho 1.000 lượt cán bộ quản lý, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao năng lực và hình thành đội ngũ nhà giáo, chuyên gia đào tạo và phát triển kỹ năng mềm.

d) Nghiên cứu mô hình và tổ chức thí điểm đào tạo, phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên, học sinh, sinh viên ít nhất 3 cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hằng năm, tổ chức đào tạo phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khoảng 2.000 lượt người.

đ) Phấn đấu đến hết năm 2030, 100% các trường cao đẳng, 80% các trường trung cấp, 50% các trung tâm giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo, lồng ghép đào tạo, phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp.

e) Hình thành mạng lưới, liên kết giữa doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

a) Thanh niên, học sinh, sinh viên đang học chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Cán bộ quản lý, nhà giáo đang làm việc và giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Phạm vi, thời gian thực hiện

a) Đề án được triển khai tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Thời gian thực hiện: đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của thanh niên, học sinh, sinh viên, đội ngũ cán bộ, nhà giáo và các cơ quan, tổ chức về đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên, học sinh, sinh viên.

a) Xây dựng, in ấn phát hành các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền nâng cao nhận thức về kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế và thời kỳ công nghệ 4.0 (sổ tay, cầm nang, tờ rơi, tờ gấp, pano, áp phích, bảng điện tử ...)

b) Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: xây dựng các tin bài, phóng sự tuyên truyền về phát triển kỹ năng mềm trên các báo in, báo điện tử và truyền hình; tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, diễn đàn trực tuyến trên các báo điện tử, truyền hình.

c) Tổ chức truyền thông trên mạng xã hội: xây dựng và vận hành fanpage, kênh youtube truyền thông về phát triển kỹ năng mềm trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

d) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên, học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp.

2. Xây dựng, biên soạn chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng mềm dành cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, thanh niên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Biên dịch một số tài liệu nước ngoài làm tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và làm cơ sở để xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo nhóm ngành, nghề đào tạo hoặc lĩnh vực đào tạo.

c) Xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về kỹ năng mềm cho cán bộ quản lý, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Định kỳ hằng năm rà soát, cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên và chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến

thức, nghiệp vụ về kỹ năng mềm cho cán bộ, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo làm công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Khuyến khích, huy động, lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, các chuyên gia, cán bộ khoa học kỹ thuật của doanh nghiệp có kinh nghiệm về ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo tham gia giảng dạy cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo làm công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn cho cán bộ quản lý, nhà giáo về phương pháp giảng dạy, xây dựng bài giảng, tài liệu tham khảo, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Thường xuyên tổ chức các buổi tham quan, học tập thực tế tại doanh nghiệp nhằm nâng cao kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng gắn với thực tiễn tại doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo làm công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Hình thành, phát triển mạng lưới đội ngũ làm công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. Nghiên cứu mô hình, thí điểm đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Khảo sát, xây dựng nội dung, hình thức triển khai và nghiên cứu thí điểm đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, phương thức đào tạo; kết hợp lồng ghép đào tạo kỹ năng mềm trong các hoạt động chính khóa, ngoại khóa và các hoạt động tham quan thực tế tại doanh nghiệp.

c) Kết quả của việc thí điểm đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên sẽ là cơ sở để đưa các môn học kỹ năng mềm thành môn học chính thức được giảng dạy cho hệ thống giáo dục nghề nghiệp trong tương lai.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn, hội thảo quốc tế để chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từ đó vận dụng một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn tại Việt Nam.

c) Xây dựng cơ chế, chính sách, hợp tác để thu hút các chuyên gia quốc tế tham gia giảng dạy kỹ năng mềm cho cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Khuyến khích các cá nhân, tổ chức quốc tế hỗ trợ, đầu tư cho đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Số hóa chương trình đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn về kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên và bài giảng điện tử dùng chung cho cán bộ quản lý, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Xây dựng thư viện điện tử về đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm chuyên dụng, các ứng dụng của mạng xã hội vào công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

7. Tăng cường vai trò của doanh nghiệp trong các hoạt động đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng khung chương trình, giáo trình, tài liệu và tổ chức đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Xây dựng, hình thành cơ chế phối hợp củng cố, tăng cường các hoạt động gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong việc đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thông qua các hoạt động như: tham gia xây dựng, thẩm định chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo, tài liệu giảng dạy kỹ năng mềm các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp; tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng mềm cho cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, học sinh, sinh viên các trình độ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham gia hội thảo, hội nghị, diễn đàn và các hội thi kỹ năng mềm...

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai Đề án nhằm thống kê giữ liệu, bảo đảm chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện việc tự kiểm tra hoạt động đào tạo và phát triển kỹ năng mềm.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá thực hiện Đề án.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo nguyên tắc: Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm được phép theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng đảm bảo từ ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí thực hiện tại Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các nguồn kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia khác (nếu có).

3. Nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nguồn tài trợ, hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Kế hoạch triển khai Đề án tại địa phương.

b) Chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại địa phương, định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp).

c) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất kiểm tra, giám sát công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

d) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa

phương.

3. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án theo giai đoạn và từng năm của đơn vị.

b) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên tại đơn vị mình theo hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện (trước ngày 10/12 hàng năm), phản ánh những khó khăn vướng mắc, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, tham mưu) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

